

H, ngày 03 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 87, Điều 280, Điều 282, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7, khoản 9 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26/7/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2021/TLST-DS ngày 06/7/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26/7/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Q, sinh năm 1949.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Ng - sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần thương mại H.

Địa chỉ trụ sở mới: Nhà máy rượu, nước tinh khiết Chi Nê, thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công Ch - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Công ty Cổ phần thương mại H, mà người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Nguyễn Công Ch và bà Trịnh Thị Q đã xác lập khế ước vay tiền vào các ngày 18/01/2017, ngày 27/01/2017 và ngày 10/4/2018. Tổng cộng ba lần vay số tiền vay là: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận 01%/tháng, thời hạn mỗi lần vay là 06 tháng, mục đích vay để Công ty kinh doanh, nhưng đến nay Công ty chưa thanh toán tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận. Nay bà Q và Công ty thống nhất. Toàn bộ số tiền nợ gốc của bà Q sẽ được Công ty Cổ phần thương mại H, có trách nhiệm trả hàng tháng, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 25 của tháng, thời gian trả nợ kể từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ trên cho bà Q. Đối với tiền lãi của các khế ước vay đến nay bà Q không yêu cầu tính lãi suất. Trường hợp, Công ty Cổ phần thương mại H, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo kỳ đã thỏa thuận thì bà Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án để thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Các bên thống nhất thỏa thuận, Công ty Cổ phần thương mại H, mà đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Công Ch, chịu 50% mức án phí phải nộp là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi

